

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 66 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 09 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế
trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý
nhà nước của Ngành Xây dựng tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ
trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của
Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 02/TTr-SXD ngày
02 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 21 thủ tục hành chính (TTHC) được thay thế trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ngành Xây dựng tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Thủ tục hành chính chung cấp tỉnh, cấp huyện thay thế: 08 thủ tục, gồm các thủ tục có mã số TTHC mới được thay thế, như sau:

TTHC có mã số mới là 1.013239 (thay thế TTHC có mã số cũ là 1.009972); 1.013234 (thay thế 1.009973); 1.013225 (thay thế 1.009994); 1.013229 (thay thế 1.009995); 1.013232 (thay thế 1.009996); 1.013226 (thay thế 1.009997); 1.013227 (thay thế 1.009998); 1.013228 (thay thế 1.009999) được Công bố tại Quyết định số 3244/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2. Thủ tục hành chính thay thế cấp tỉnh: 13 thủ tục, gồm các thủ tục có mã số TTHC mới được thay thế, như sau:

TTHC có mã số mới là *1.013236* (thay thế TTHC có mã số cũ là 1.009974); *1.013238* (thay thế 1.009975); *1.013230* (thay thế 1.009976); *1.013231* (thay thế 1.009977); *1.013233* (thay thế 1.009978); *1.013235* (thay thế 1.009979); *1.013237* (thay thế 1.009982, 1.009983, 1.009928); *1.013217* (thay thế 1.009984, 1.009985, 1.009986); *1.013219* (thay thế 1.009987); *1.013220* (thay thế 1.009988, 1.009991, 1.009936); *1.013221* (thay thế 1.009989, 1.009990); *1.013222* (thay thế 1.011976) và TTHC có mã số *1.013224* (thay thế 1.011977) được Công bố tại Quyết định số 3244/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 3244/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Văn phòng UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban quản lý Khu Công nghiệp, Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học; Ủy ban nhân dân cấp huyện (trường hợp được phân cấp) và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị, địa phương; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân thuộc thẩm quyền giải quyết theo nội dung quy định tại Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (nội dung của các thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia <https://dichvucong.gov.vn> và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai <https://dichvucong.dongnai.gov.vn>).

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì phối hợp Sở Xây dựng cập nhật công khai danh mục thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban quản lý Khu Công nghiệp, Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học căn cứ Quyết định này có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện (trường hợp được phân cấp) và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có), trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công

Thương và Ban quản lý Khu Công nghiệp, Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố theo Quyết định này và tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và Trưởng Ban quản lý Khu Công nghiệp; Trưởng Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Thủ trưởng sở, ban ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, Cổng TTĐT tỉnh, HCTC, HCC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng



PHỤ LỤC
1
BÁNH MÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH BÌNH DƯƠNG (BAO GỒM THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG, SỞ CÔNG THƯƠNG, SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN)
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 66 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Sit	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
A THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN								
1	1.013239	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng chỉnh	1.009972: Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng chỉnh	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học; cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện (trường hợp

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
2	1.0132234	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	1.009973: <i>Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở</i>	- Không quá 40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, I; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia. - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học; cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện (trường hợp được phân cấp)
3	1.0132225	Cấp giấy phép xây dựng mới	1.009994: <i>Cấp giấy</i>	- 20 ngày đối với công	Công trình: 150.000 đồng/hồ	Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm Phục vụ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật	- UBND cấp huyện;

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		đổi với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đồ thi/Tin ngưỡng, tôn giáo /Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đồ thi/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	phép xây dựng mới đổi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đồ thi/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đồ thi/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	trình; - 15 ngày đổi với nhà ở riêng lẻ (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	sơ; Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/01 hồ sơ (Miễn lệ phí đổi với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023).	Hành chính công tỉnh (Bộ phận TN&TKQ BQL các KCN - Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	- Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học.
4	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo	1.009995: Cấp giấy xây	- 20 ngày đổi với công trình;	Công trình: 150.000 đồng/hồ sơ;	Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm Phục vụ Hành chính công	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		đổi với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến/Theo công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	đựng sửa chữa, cải tạo đổi với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo công trình không theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	- 15 ngày đổi với nhà ở riêng lẻ (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/01 hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ-HĐND ngày 29/9/2023).	tỉnh (Bộ phân TN&TKQ BQL các KCN- Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học.
5	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp	1.009996: Cấp giấy phép di dời	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Công trình: 150.000 đồng/hồ sơ;	Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm Phục vụ Hành chính công	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý

S#	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyển/Theo thi/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	đổi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo thi/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển trong đó thi/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/01 hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ-HĐND ngày 29/9/2023).	- tỉnh (Bộ phân TN&TKQ BQL các KCN Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	- một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học.
6	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV	1.009997: Cấp điều chỉnh giấy xây dựng đối với	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải	Công trình: 150.000 đồng/hồ sơ; Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/01	- Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Bộ phận TN&TKQ BQL các	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		(công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	xem xét, bổ sung, thẩm quyền cấp phép xây dựng phải thông báo văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ-HĐND ngày 29/9/2023).	KCN- Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học.
7	1.013227	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không	1.009998: Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	15.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ-	- Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Bộ phận TN&TKQ BQL các KCN- Số 236,	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		theo tuyển/Theo tuyển trong đó thị/Tin nguồn, tôn giáo/Tương đài, tranh hoàn tràng/Theo giai đoàn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đó thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đó thị/Tin nguồn, tôn giáo/Tương đài, tranh hoàn tràng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đó thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		HDND ngày 29/9/2023)	đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HDND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Công nghệ cao công nghệ sinh học.
8	1.013228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo	1.009999: Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	15.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ- HDND ngày 29/9/2023)	Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Bộ phận TN&TKQ BQL các KCN Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai,	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP	- UBND cấp huyện; - Ban Quản lý các Khu công nghiep, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao công nghệ

Sst	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, hoành tráng/Theo đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ			thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	sinh học.
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUNG CẤP TỈNH							
1	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị)	Cấp giấy xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan thẩm quyền	150.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ-HĐND ngày 29/9/2023)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban quản lý Khu	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của	Sở Xây dựng và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học (theo phân cấp, ủy

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		thi/Tin nguồn, tôn giáo /Tương đãi, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án).	tuyển/Theo tuyển trong đó thi/Tin nguồn, tôn giáo/Tương đãi, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án)	cấp phép dựng thông bào bàn cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.		Công nghệ cao, Công nghệ sinh học - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	quyền của UBND cấp tỉnh).
2	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đó thi/Tin	1.009975: Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, có quan quyền cấp giấy phép xây	150.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ- HĐND ngày 29/9/2023)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số	Sở Xây dựng và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học (theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo đoạn cho công trình không theo tuyền/Theo giải đoạn cho công trình theo tuyền trong đô thị/Dự án).	tuyền/Theo tuyền trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giải đoạn cho công trình không theo tuyền/Theo giải đoạn cho công trình theo tuyền trong đô thị/Dự án)	dụng phải thông báo văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.		- Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	tỉnh)
3	1.013230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyền/Theo tuyền trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	1.009976: Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyền/Theo tuyền trong	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan thẩm quyền cấp giấy phép	150.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số	Sở Xây dựng và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học (theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án).	đồ thi/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án)	dùng phải thông báo văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định		- Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	(tỉnh)
4	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đó thi/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương	1.009977: Cấp điều chỉnh giấy xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đó thi/Tin	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông	150.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ-HĐND ngày 29/9/2023)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của	Sở Xây dựng và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học (theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh).

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyền/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyền trong đô thị/Dự án).	ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyền/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyền trong đô thị/Dự án)	bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.		- Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
5	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyền/Theo tuyền trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	1.009978: Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyền/Theo tuyền trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	15.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HDND ngày 29/9/2023)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HDND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân	Sở Xây dựng và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học (theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh)

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án).	đãi, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đó thi/Dự án)			thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
6	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đó thi/Tin nguồn, tôn giáo/ Tưong đài, tranh hoành	1.009979: <i>Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đó thi/Tin nguồn, tôn giáo/Tương</i>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	15.000 đồng/hồ sơ (Miễn lệ phí đối với hồ sơ nộp trực tuyến theo Nghị quyết số 19/2023/ NQ-HĐND ngày 29/9/2023).	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân	Sở Xây dựng và các Ban quản lý: Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học (theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh)

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)			thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
7	1.013237	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	- 1.009982: Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng II; - 1.009983: Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II,	55 ngày: - Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời	(- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015. - Chi phí sát hạch theo quy định của Bộ Xây dựng.)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học. - Qua dịch vụ Buu chính công ích. - Qua Hệ thống	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng	Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Xây dựng

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
			III. - 1.009928: <i>Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III</i>	điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. - Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch.		thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	Bộ Xây dựng.	
8	1.013217	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	- 1.009984: <i>Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ hết, mất, hư hỏng);</i> - 1.009985: <i>Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây</i>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(<i>Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiểu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015</i>)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Xây dựng

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
9	1.013219	Cấp chuyên đổi chứng chỉ hành nghề của cá nhân là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư tại nước ngoài	dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin). - 1.009986: Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III. 1.009987: Cấp chuyên đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân nước ngoài	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiểu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Qua dịch vụ Bureau chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây	Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Xây dựng

Sit	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
10	1.013220	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	- 1.009988: <i>Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III.</i> - 1.009991: <i>Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.</i> - 1.009936: <i>Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III.</i>	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(Theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Qua dịch vụ Bureau chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Xây dựng
11	1.013221	Cấp lại chứng chỉ năng lực	- 1.009989: <i>Cấp lại chứng chỉ</i>	- 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	(Theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung	Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Xây dựng

Stt	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		hoạt động xây dựng	năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng). - 1.0099990: Cấp lại chỉ chứng năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp).	lệ đối với các trường hợp khác. 05 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ.	Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính)	236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Cổng DVC quốc gia.	một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
12	1.013222	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước	1.011976: Cấp phép động xây	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của	Sở Xây dựng

Số	Mã số TTHC mới	Tên TTHC mới	Mã số, tên TTHC cũ bị thay thế	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý TTHC thay thế	Cơ quan thực hiện
		ngoài	đựng cho nhà thầu nước ngoài		của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.)	Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	Lưu Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
13	1.013224	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	1.011977: Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	(Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.)	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Nai hoặc Công DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.	Sở Xây dựng